TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ HÒA THÀNH** **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2021/HS-ST
Ngày: 04/3/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HÒA THÀNH, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Dương Thị Ánh Nhung**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Võ Quang Truyền** – Trường Tiểu học thị trấn, thị xã Hòa Thành.

2. Ông **Đinh Khắc Quỳnh** – Phòng giáo dục thị xã Hòa Thành.

- Thư ký phiên tòa: Bà **Trương Thị Thảo Quyên** – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông **Đặng Quốc Sĩ** – Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 06/2021/TLST-HS ngày 20 tháng 01 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 14/2021/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 02 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Trần Thị Th, sinh năm: 1987, tại tỉnh An Giang; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Nhà số 1/16, đường Nguyễn D, phường Mỹ B, thành phố Long X, tỉnh An Giang; nơi cư trú hiện nay: Nhà số 140, đường 30/4, khu phố Hiệp H, phường Hiệp T, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Kinh doanh; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không có; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn C, sinh năm 1967 và bà Bùi Thị Th, sinh năm 1967; có chồng là Nguyễn Công Kh, sinh năm 1980 và 02 người con; tiền án: Không có; tiền sự: Không có. Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 20/6/2020. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Quốc V, sinh ngày: 09/9/2001, tại tỉnh Tây Ninh; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú hiện nay: Tổ 1, Khu phố 2, Phường 4, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Làm mướn; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không có; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1972 và bà Nguyễn Thị Hằng Ng, sinh năm 1978; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án: Không có; tiền sự: Không có. Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 22/9/2020. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

3. Phan Thanh T, sinh ngày 05/12/2002, tại tỉnh Tây Ninh (tính đến ngày thực hiện hành vi phạm tội bị cáo được 17 năm 01 tháng 06 ngày tuổi); nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú hiện nay: Tổ 22, ấp Tân Trung B, xã Tân H, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Làm mướn; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không có; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Thanh D, sinh năm 1977 và bà Châu Thị Kim L, sinh năm 1977; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án: Không có; tiền sự: Không có. Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 20/6/2020. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

4. Nguyễn Tuấn D (tên gọi khác: Tí), sinh năm: 1993, tại tỉnh Tây Ninh; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú hiện nay: Nhà số E22/9, đường 30/4, khu phố Hiệp H, phường Hiệp T, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Bảo vệ; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không có; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thanh L, sinh năm 1969 và bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1970; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án: Không có; tiền sự: Không có. Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 22/9/2020. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Chị **Hà Mộng Th**, sinh năm 1987; địa chỉ: ấp Thuận B, xã Truông M, huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh (có mặt).

- ***Người bào chữa chỉ định cho bị cáo Phan Thanh T:*** Bà Nguyễn Thị Sơn Trang – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Tây Ninh (có mặt).

- ***Người bào chữa cho bị cáo Trần Thị Th và bị cáo Nguyễn Tuấn D:*** Bà Kim Cẩm Thúy – Luật sư Công ty Luật TNHH MTV Tây An Luật thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Tây Ninh (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 21 giờ 35 phút ngày 11/01/2020, do có mâu thuẫn trong việc kinh doanh và ghen tuông tình cảm với chị Hà Mộng Th, sinh năm 1987, ngụ ấp Thuận B, xã Truông M, huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh, bị cáo Th nghi ngờ chị Th đang có quan hệ tình cảm với anh Kh (là chồng bị cáo), các bị cáo Trần Thị Th, Nguyễn Quốc V, Phan Thanh T và chị Đinh Thị Mỹ Ng, sinh năm 1995, ngụ ấp Thọ T, xã Xuân Th, huyện Xuân L, tỉnh Đồng N cùng nhau đến tiệm Spa Mộc của chị Th trên đường Phạm Hùng thuộc khu phố Long Thới, phường Long Thành Trung, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh để nói chuyện nhưng do tiệm Spa Mộc đóng cửa nên không gặp chị Th. Tại đây, do tức giận nên bị cáo Th kêu bị cáo V và bị cáo T đập phá các bảng hiệu trước tiệm của chị Th (chị Ng không tham gia, chỉ đứng nhìn). Lúc này, bị cáo V và bị cáo T dùng tay cầm gạch đập phá làm hư hỏng 04 bảng hiệu quảng cáo của chị Th, gồm: 01 bảng hiệu làm bằng giấy đề can có khung bằng sắt vuông kích thước 02m x 02m (bị hư hỏng hoàn toàn); 02 bảng hiệu làm bằng giấy đề can có khung sắt hình chữ nhật kích thước 2,7m x 1,2m; 01 bảng hiệu làm bằng giấy đề can có khung sắt hình chữ nhật kích thước 1,8m x 1,2m (hư hỏng phần giấy đề can). Khi mọi người đang đập phá, anh Nguyễn Công Kh (chồng Th), sinh năm 1980 đến can

ngăn nhưng bị cáo Th xô ra. Cùng lúc này, khi nghe tin bị cáo Th đến tiệm Spa Mộc, bị cáo Nguyễn Tuấn D (em bà con bên chồng bị cáo Th) điều khiển xe mô tô chạy đến đứng xem và nhìn thấy có camera gắn trước cửa tiệm nên nói cho bị cáo Th biết. Bị cáo D sợ camera ghi lại hình ảnh đập phá của các bị cáo nên báo cho bị cáo Th biết có camera ghi hình, bị cáo Th kêu bị cáo D đến bẻ camera nhằm không cho ghi hình và làm gãy camera của chị Th.

Lúc 14 giờ 50 phút ngày 12/01/2020, bị cáo Th, bị cáo D và chị Đinh Thị Mỹ Ng tiếp tục cùng anh Nguyễn Lê Anh Q, sinh năm 1992, ngụ Khu phố 3, Phường 1, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh; chị Tống Thị Thanh T, sinh năm 2000, ngụ ấp Cầu Tr, xã Hảo Đ, huyện Châu Th, tỉnh Tây Ninh; chị Võ Thị Hồng H, sinh năm 1992, ngụ khu phố Hiệp Đ, phường Hiệp T, thị xã Hoà Thành, tỉnh Tây Ninh đến cửa tiệm Spa Mộc của chị Th để đánh và đập tài sản nhưng không gây thương tích và tài sản thiệt hại không lớn. Sau đó, chị Th đến Công an phường Long Thành Trung, thị xã Hoà Thành trình bày sự việc.

Tại Kết luận định giá số 30/KLĐG-TTHS ngày 27/4/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thị xã Hoà Thành kết luận:

+ 01 bảng hiệu quảng cáo làm bằng giấy đề can, có khung bằng sắt hình vuông kích thước 02m x 02m (loại sắt vuông 03cm) có giá 550.000 đồng;

+ 02 bảng hiệu quảng cáo làm bằng giấy đề can, có khung bằng sắt hình chữ nhật kích thước 2,7m x 1,2m (loại sắt vuông 02cm) có giá 1.101.000 đồng;

+ 01 bảng hiệu quảng cáo làm bằng giấy đề can, có khung bằng sắt hình chữ nhật kích thước 1,8m x 1,2m (loại sắt vuông 02cm) có giá 849.960 đồng;

+ 01 mắt camera an ninh loại KBVISON HDCVI CAMERA, model: KX-1001CV4PAL/20m, đã qua sử dụng có giá 2.000.000 đồng.

Tổng cộng: 4.500.960 đồng.

Tại Kết luận định giá số 47/KLĐG-TTHS ngày 30/7/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thị xã Hoà Thành kết luận:

+ 01 khung bằng sắt (loại sắt vuông 02 cm) hình chữ nhật có kích thước 2,7m x 1,2m, đã qua sử dụng có giá 98.250 đồng;

+ 01 khung bằng sắt (loại sắt vuông 02 cm) hình chữ nhật có kích thước 2,7m x 1,2m, đã qua sử dụng có giá 98.250 đồng;

+ 01 khung bằng sắt (loại sắt vuông 02 cm) hình chữ nhật có kích thước 1,8m x 2m, đã qua sử dụng có giá 72.500 đồng.

Tổng cộng: 269.000 đồng.

Tại Cáo trạng số: 98/CT-VKSHT ngày 20 tháng 11 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh đã truy tố các bị cáo Trần Thị Th, Nguyễn Quốc V, Phan Thanh T và Nguyễn Tuấn D về tội "Hủy hoại tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh trong phần tranh luận đã giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo Trần Thị Th, Nguyễn Quốc V, Phan Thanh T và Nguyễn Tuấn D về tội "Hủy hoại tài sản", đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

- Căn cứ khoản 1 Điều 178; các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm o khoản 1 Điều 52, Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trần Thị Th mức án từ 09 tháng đến 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng.

- Căn cứ khoản 1 Điều 178; các điểm b, i, s khoản 1 Điều 51, Điều 36 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc V mức án từ 06 tháng đến 12 tháng, cải tạo không giam giữ

- Căn cứ khoản 1 Điều 178; các điểm b, i, s khoản 1 Điều 51, Điều 100 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Phan Thanh T mức án từ 06 tháng đến 12 tháng cải tạo không giam giữ.

- Căn cứ khoản 1 Điều 178; các điểm b, i, s khoản 1 Điều 51, Điều 36 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Tuấn D mức án từ 06 tháng đến 12 tháng cải tạo không giam giữ.

+ Về biện pháp tư pháp:

- Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị Hội đồng xét xử Tòa án nhân dân thị Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

- Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị ghi nhận việc các bị cáo đã bồi thường cho bị hại xong nên bị hại không có yêu cầu gì thêm.

*** Người bào chữa chỉ định cho bị cáo T trình bày lời bào chữa cho bị cáo Tuấn:**

Bị cáo T bị Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hòa Thành truy tố về tội "Hủy hoại tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự là có cơ sở, đúng với quy định của pháp luật nên luật sư không có ý kiến. Về các tình tiết giảm nhẹ: bị cáo T được 03 (ba) tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự và các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, Điều 91 và Điều 100 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Phan Thanh T mức án 06 (sáu) tháng cải tạo không giam giữ.

*** Luật sư Kim Cẩm Thúy trình bày lời bào chữa cho bị cáo Th:**

Về phần hình phạt thì ngoài việc thống nhất áp dụng 03 tình tiết giảm nhẹ tại các điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; Bị cáo có ông bà ngoại là người có công với cách mạng nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự cho bị cáo. Như vậy, bị cáo có 04 tình tiết giảm nhẹ ở khoản 1 Điều 51 và tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, có đủ điều kiện áp dụng Điều 36 Bộ luật Hình sự. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo Th mức hình phạt cải tạo không giam giữ.

*** Luật sư Kim Cẩm Thúy trình bày lời bào chữa cho bị cáo D:**

Về phần tội danh, luật sư không đồng ý với tội danh viện kiểm sát truy tố đối với bị cáo D, vì khi bị cáo D bẻ camera thì hành vi của các bị cáo Th, V, T đã thực hiện xong và hành vi của bị cáo D là riêng lẻ, không liên quan đến các hành động đập phá khác. Về định giá Camera không thỏa đáng, không phù hợp giá trị thực tế nên không đồng ý giá trị hội đồng định giá đã định, thực tế giá camera không đến 2.000.000 đồng, vì vậy bị cáo D không phạm tội hủy hoại tài sản, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bị cáo D không phạm tội hủy hoại tài sản.

Lời nói sau cùng của các bị cáo Th, bị cáo V, bị cáo T, bị cáo D tại phiên tòa: Các bị cáo đã rất ăn năn hối cải về hành vi của mình, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra Công an thị xã Hòa Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hòa Thành, Kiểm sát viên thu thập: Các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập đều được tiến hành đúng theo trình tự, thủ tục luật định.

[2] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Hòa Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hòa Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do dó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, tang vật vụ án, kết luận định giá tài sản cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ căn cứ xác định: Trong ngày 11/01/2020 tại tiệm Spa Mộc các bị cáo Th, V, T, D đã thực hiện hành vi đập phá làm hư hỏng tài sản của chị Th, gồm: 01 bảng hiệu làm bằng giấy đề can có khung bằng sắt vuông kích thước 02m x 02m; 02 bảng hiệu làm bằng giấy đề can có khung sắt hình chữ nhật kích thước 2,7m x 1,2m; 01 bảng hiệu làm bằng giấy đề can có khung sắt hình chữ nhật kích thước 1,8m x 1,2m; 01 camera an ninh. Tổng giá trị tài sản các bị cáo huỷ hoại là 4.500.960 đồng. Hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Huỷ hoại tài sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 178 Bộ luật Hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hòa Thành truy tố các bị cáo về tội "Huỷ hoại tài sản" theo khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân, gây mất trật tự công cộng tại địa phương. Các Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi hủy hoại tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Vì

vậy, cần phải có một mức hình phạt nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo để răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm.

[5] Trong vụ án này các bị cáo phạm tội với tính chất đồng phạm giản đơn. Trong đó, bị cáo Th là người chủ mưu, xúi giục và trực tiếp yêu cầu bị cáo V, bị cáo T và bị cáo D thực hiện hành vi huỷ hoại tài sản của bị hại nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự cao nhất. Các bị cáo V, bị cáo T và bị cáo D là người thực hiện hành vi theo yêu cầu của bị cáo Th và trực tiếp thực hiện hành vi đập phá các biển quảng cáo và camera của bị hại. Các bị cáo cùng thực hiện hành vi phạm tội một cách tích cực, không có sự phân công cụ thể, bị cáo D đã phá hủy Camera để nhằm giúp sức, che giấu hành vi của các bị cáo khác, hành vi của bị cáo D thực hiện liên tiếp và có sự phối hợp hỗ trợ các bị cáo còn lại nên phải cùng có trách nhiệm chung đối với các bị cáo V và bị cáo T.

[6] Luật sư Thúy cho rằng hành vi của bị cáo D thực hiện riêng lẻ không liên quan với hành vi của bị cáo V và bị cáo T và việc định giá camera đúng 2.000.000 đồng để đủ yếu tố cấu thành tội hủy hoại tài sản cho bị cáo D là oan cho bị cáo, thực tế giá trị sử dụng hiện tại không đến 2.000.000 đồng nên không đủ yếu tố cấu thành tội hủy hoại tài sản và đề nghị tuyên bị cáo D không phạm tội hủy hoại tài sản, Hội đồng xét xử xét thấy không có cơ sở chấp nhận, bởi lẽ bị cáo D đến tiệm Spa Mộc là vì biết các bị cáo Th, V, T đã đến và bị cáo đến sau nhìn thấy các bị cáo đã thực hiện xong hành vi đập phá, thì bị cáo báo cho bị cáo Th biết và bị cáo Th kêu bị cáo lên bẻ hư hỏng Camera, nhằm mục đích che giấu hành vi đập phá tài sản nên bị cáo phải chịu chung trách nhiệm với các bị cáo Th, V, T với vai trò giúp sức và thực hiện hành vi hủy hoại tài sản. Hội đồng xét xử xét thấy hành vi của bị cáo D có đủ yếu tố cấu thành tội hủy hoại tài sản và chịu trách nhiệm đối với toàn bộ tài sản đã hư hỏng.

[7] Khi quyết định hình phạt có xem xét các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo như sau:

[7.1] Về tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo đều phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Các bị cáo đã tự nguyện bồi thường toàn bộ thiệt hại cho bị hại. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự cần áp dụng cho các bị cáo. Riêng bị cáo Th có ông, bà ngoại được Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng nước Cộng hoà Xã hội chủ nghĩa Việt Nam tặng Huy chương Kháng chiến Hạng Nhất, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự cần áp dụng cho bị cáo. Bị cáo T phạm tội khi chưa thành niên nên cần áp dụng Điều 91 Bộ luật Hình sự khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[7.2] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo V, bị cáo T, bị cáo D không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Riêng bị cáo Th xúi giục bị cáo T là người dưới 18 tuổi phạm tội nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo điểm o khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Xét thấy bị cáo Th có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng đủ điều kiện theo quy định của Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP, ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán và Điều 65 Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng án treo là phù hợp. Các bị cáo V, T, D có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng, nhân thân các bị cáo đều chưa có tiền án, tiền sự, đều có nơi cư trú rõ ràng, không cần thiết cách ly

khỏi xã hội, mà giao các bị cáo về UBND phường, xã để quản lý giáo dục trong thời gian nhất định theo quy định Điều 36 Bộ luật hình sự là phù hợp, do đó, mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hòa Thành đề nghị là có cơ sở để Hội đồng xét xử xem xét.

[8] Xét các bị cáo V, T, D không có tài sản nên Hội đồng xét xử miễn khấu trừ thu nhập.

[9] Chị Đinh Thị Mỹ Ng chỉ đi cùng với bị cáo Th ngày 11/01/2020 đến tiệm Spa Mộc, không tham gia đập phá tài sản nên Cơ quan điều tra không xem xét, xử lý là có căn cứ.

Đối với hành vi đập phá và đánh bị hại Th vào ngày 12/01/2020 của bị cáo Th và các đối tượng khác nhưng không gây thương tích, thiệt hại không lớn, chị Th không yêu cầu cơ quan điều tra giải quyết nên Cơ quan điều tra xử lý hành chính là phù hợp.

[10] Về trách nhiệm dân sự: Các bị cáo Th, V, T, D đã bồi thường cho chị Th 13.000.000 đồng. Ghi nhận chị Th không yêu cầu bồi thường gì thêm.

[11] Về xử lý vật chứng: Các bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho chị Th xong, bị cáo Th đồng ý giao cơ quan tịch thu các vật chứng hư hỏng tiêu hủy, không yêu cầu nhận lại.

[12] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Trần Thị Th, Nguyễn Quốc V, Phan Thanh T và Nguyễn Tuấn D phạm tội: "Hủy hoại tài sản".

- Căn cứ khoản 1 Điều 178; các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm o khoản 1 Điều 52, Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Thị Th 09 (Chín) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 tháng, tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường Hiệp Tân, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp cùng với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Căn cứ khoản 1 Điều 178; các điểm b, i, s khoản 1 Điều 51, Điều 36 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc V 06 (Sáu) tháng cải tạo không giam giữ.

Thời hạn cải tạo không giam giữ đối với bị cáo Nguyễn Quốc V được tính từ ngày Ủy ban nhân dân phường 4, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh được giao giám

sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường 4 để giám sát giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân phường 4 trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

- Căn cứ khoản 1 Điều 178; các điểm b, i, s khoản 1 Điều 51, Điều 100 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Phan Thanh T 06 (Sáu) tháng cải tạo không giam giữ.

Thời hạn cải tạo không giam giữ đối với bị cáo Phan Thanh T được tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã Tân Hưng, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Tân Hưng, huyện Tân Châu, Tây Ninh để giám sát giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã Tân Hưng trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

- Căn cứ khoản 1 Điều 178; các điểm b, i, s khoản 1 Điều 51, Điều 36 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Tuấn D 06 (Sáu) tháng cải tạo không giam giữ.

Thời hạn cải tạo không giam giữ đối với bị cáo Nguyễn Tuấn D được tính từ ngày Ủy ban nhân dân phường Hiệp Tân, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường Hiệp Tân để giám sát giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân phường Hiệp Tân trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp các bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 100 của Luật Thi hành án hình sự.

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự.

Ghi nhận chị Thu đã nhận toàn bộ tiền bồi thường thiệt hại tài sản xong.

3. Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) bảng hiệu quảng cáo làm bằng giấy đề can, có khung bằng sắt (loại sắt vuông 03cm), có chân đế, kích thước 02m x 02m. Tình trạng đã qua sử dụng, bị cong phần cạnh dưới, phần cạnh trên bị hư hỏng một đoạn, một mặt bị hư phần ốc vít cố định Decal quảng cáo, một mặt có vết rách. 01 (Một) bảng hiệu quảng cáo làm bằng giấy đề can, có khung bằng sắt (loại sắt vuông 02cm), hình chữ nhật kích thước 2,7m x 1,2m. Tình trạng đã qua sử dụng, khung sắt không bị biến dạng, ốc vít và bọc nhôm bên ngoài bị hư hỏng. 01 (Một) khung bằng sắt (loại sắt vuông 02cm); hình chữ nhật kích thước 2,7m x 1,2m. Tình trạng đã qua sử dụng. 01 (Một) bảng hiệu quảng cáo làm bằng giấy đề can, có khung bằng sắt (loại sắt vuông 02cm) hình chữ nhật có kích thước 1,8m x 1,2m. Tình trạng đã qua sử dụng, khung sắt không bị biến dạng, ốc vít và bọc nhôm bên ngoài bị hư hỏng. 01 (Một) mắt camera an ninh loại KBVISON HDCVI CAMERA, model: KX-1001CV4PAL/20m, đã qua sử dụng. 01 (Một) máy xông tinh dầu, không rõ nhãn hiệu, có phần nắp màu trắng, phần đế làm bằng nhựa màu vàng, sọc nâu, không có phần dây điện, tình trạng không còn hoạt động.

Hiện vật chứng đang được Chi cục Thi hành án Dân sự thị xã Hòa Thành đang quản lý.

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo Trần Thị Th, Nguyễn Quốc V, Phan Thanh T và Nguyễn Tuấn D, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

Các bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh để xét xử phúc thẩm trong thời hạn mười lăm ngày, kể từ ngày tuyên án.

T/M HỘI ĐỒNGXÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Dương Thị Ánh Nhung

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tây Ninh;
- Sở Tư pháp tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND thị xã Hòa Thành;
- Chi cục THADS thị xã Hòa Thành;
- Nhà tạm giữ CA thị xã Hòa Thành;
- UBND Phường 4, thành phố Tây Ninh;
- UBND Phường Hiệp Tân, thị xã HT;
- UBND Phường Hiệp Tân, thị xã HT;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu tập án.